



**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**  
**TRƯỜNG CĐ KT-KT TÔ HIỆU HƯNG YÊN**

**Địa chỉ:**

Cơ sở 1: Xã Dân Tiến, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên

Cơ sở 2: Số 56 Đường Hải Thượng Lãn Ông,

P.Hiến Nam, TP.Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên

ĐT: 02216.284.526 hoặc 02216.251.026

Email: [est.tohieu@gmail.com](mailto:est.tohieu@gmail.com) Website: [www.cdtohieu.edu.vn](http://www.cdtohieu.edu.vn)

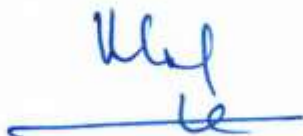
**QUY TRÌNH**  
**BIÊN SOẠN, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG**  
**NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**

**Đơn vị phụ trách: Phòng Đào tạo**

Mã hóa **QT30**

Ban hành lần: **01**

Hiệu lực từ ngày: **09/12/2021**

| NGƯỜI SOẠN THẢO                                                                     | TRƯỞNG ĐƠN VỊ<br>PHỤ TRÁCH                                                          | HIỆU TRƯỞNG                                                                                                                                                                    |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  | <br> |
| <b>Vũ Thị Oanh</b>                                                                  | <b>Ths. Nguyễn Công Minh</b>                                                        | <b>Ths. Trần Thanh Liêm</b>                                                                                                                                                    |

## **1. Mục đích và phạm vi áp dụng**

### **a. Mục đích:**

- Định hướng giáo viên trong toàn trường thực hiện các bước biên soạn ngân hàng câu hỏi/đề thi theo đúng trình tự, biểu mẫu quy định nhằm đáp ứng yêu cầu của Thông tư Số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên theo quy chuẩn chung của môn học/mô-đun với các cấp độ và năng lực một cách chính xác, khách quan và công bằng.

- Là mục tiêu đặt ra để các giáo viên giảng dạy phải đạt được khi giảng dạy môn học/mô-đun đó.

### **b. Phạm vi áp dụng:**

- Áp dụng cho Phòng đào tạo, các khoa và các cá nhân có liên quan trong hoạt động biên soạn, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi của Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu Hưng Yên.

## **2. Định nghĩa và từ viết tắt**

### **a. Định nghĩa:**

- Công tác biên soạn, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi/đề thi là việc biên soạn, nghiệm thu, giao nhận đề thi; sử dụng, tổng hợp đề thi, in ấn, phân phối đề thi, đáp án đáp ứng lịch thi và chấm thi học phần/thi tốt nghiệp trong nhà trường đảm bảo bảo mật, an toàn và đúng quy định.

- Ngân hàng đề kiểm tra/thi kết thúc môn học/mô-đun là tổng hợp các đề thi của từng mô-đun/ môn học do các giáo viên giảng dạy biên soạn theo chương trình chi tiết của mô-đun/ môn học đó.

- Ngân hàng đề thi tốt nghiệp là tổng hợp các đề thi của từng khoa biên soạn theo chương trình đào tạo của nhà trường, bao gồm môn Chính trị, môn Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp, môn Thực hành nghề nghiệp.

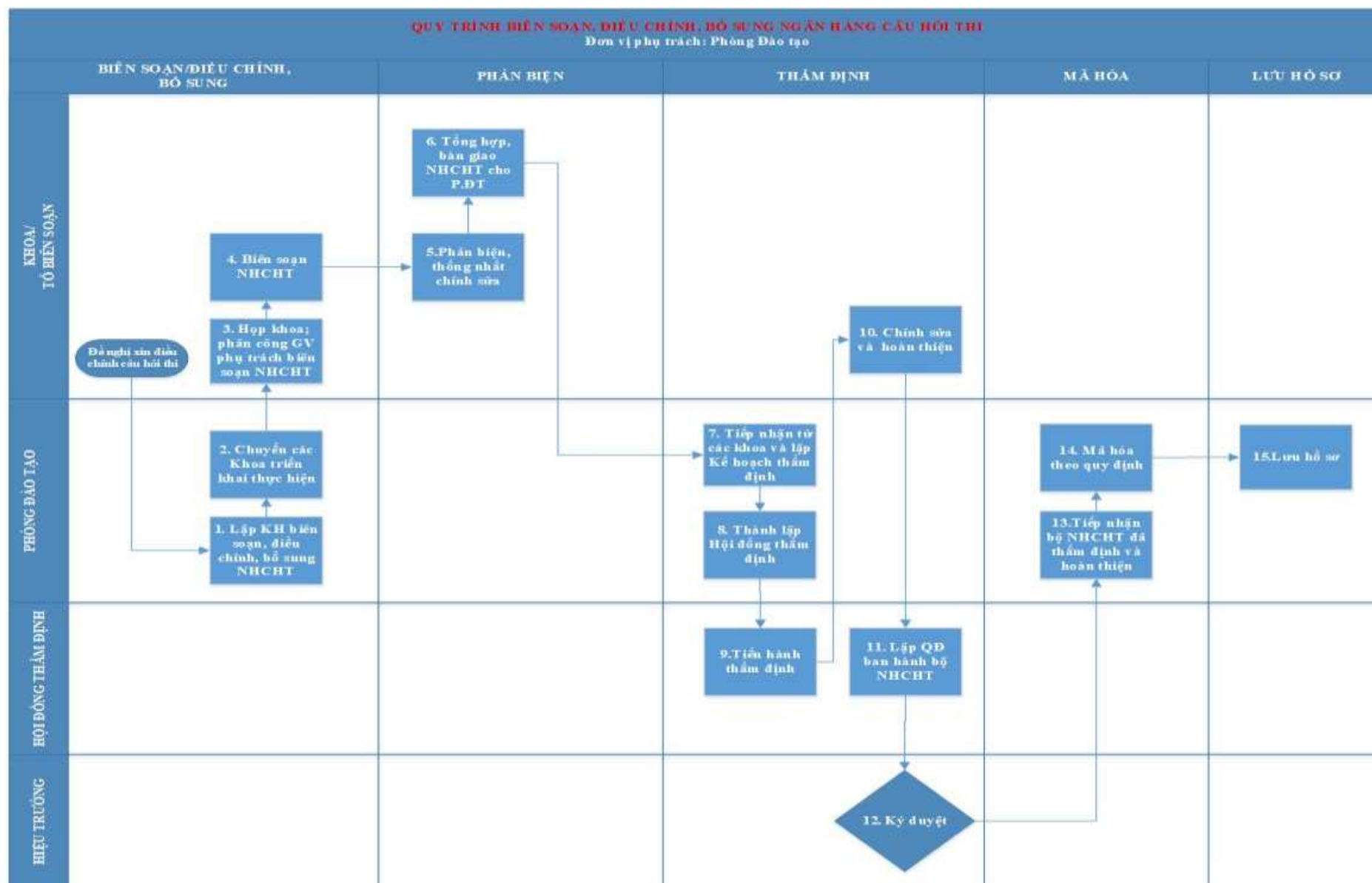
### **b. Từ viết tắt:**

|       |                       |      |                      |
|-------|-----------------------|------|----------------------|
| BGH   | Ban giám hiệu         | HSSV | Học sinh sinh viên   |
| P.ĐT  | Phòng đào tạo         | HD   | Hội đồng             |
| QĐ    | Quyết định            | GV   | Giáo viên/giảng viên |
| KH    | Kế hoạch              | QT   | Quy trình            |
| NHCHT | Ngân hàng câu hỏi thi | BM   | Biểu mẫu             |

## **3. Lưu đồ (Xem trang 3)**

## **4. Đặc tả (Xem trang 4 - 6)**

## **5. Các biểu mẫu/ hướng dẫn kèm theo (Xem trang 7)**



## ĐẶC TẢ QT30: QUY TRÌNH BIÊN SOẠN, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI

**Đơn vị phụ trách: Phòng đào tạo**

| Nhận vào                                                           | Từ ai | Làm gì<br>(thời gian, địa điểm)                                                                                      | Người thực hiện | Kết quả/<br>sản phẩm                    | Chuyển đến<br>đâu/cho ai      | Ghi chú<br>(Yêu cầu/giải thích/<br>phương tiện/biểu<br>mẫu/...) |
|--------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|-----------------------------------------|-------------------------------|-----------------------------------------------------------------|
| - KH đào tạo                                                       | P.ĐT  | 1-Lập KH biên soạn, chỉnh sửa, bổ sung NHCHT; trình BGH phê duyệt<br>(Tháng 9 hàng năm)                              | P.ĐT            | Bộ NHCH mới nhất được duyệt và ban hành | BGH, Các phòng/khoa liên quan |                                                                 |
| - Đơn đề nghị của Khoa/Bộ môn/GV xin chỉnh sửa, rút bớt số câu hỏi | Khoa  | 2- Chuyển KH tới Khoa chuyên môn thực hiện<br>(Trong vòng 01 ngày khi kế hoạch được duyệt)                           | P.ĐT            |                                         |                               |                                                                 |
|                                                                    |       | 3- Họp khoa<br>- Phân công GV phụ trách biên soạn câu hỏi thi<br>(Trong vòng 03 ngày sau khi nhận được KH)           | Trưởng khoa     |                                         |                               |                                                                 |
|                                                                    |       | 4- Soạn NHCHT (Soạn mới)<br>(Thời gian: 15 -20 ngày)<br>- Chỉnh sửa, bổ sung NHCHT<br>(Thời gian: 1 -2 ngày)         | GV biên soạn    |                                         |                               | - Biểu mẫu Ngân hàng câu hỏi tự luận, trắc nghiệm, vấn đáp      |
|                                                                    |       | 5- Phản biện bộ NHCHT, trao đổi với GV biên soạn để thống nhất chỉnh sửa (Bộ môn)<br>(Sau 2 ngày nhận được bộ NHCHT) | GV phản biện    |                                         |                               |                                                                 |
|                                                                    |       | 6- Tổng hợp, bàn giao bộ NHCHT cho P.ĐT (bản mềm)                                                                    | Trưởng khoa     |                                         |                               | - Biên bản thẩm định ngân hàng câu                              |

|  |  |                                                                                                                                                                |                              |  |  |                                   |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--|--|-----------------------------------|
|  |  | (Trong vòng 1 tháng kể từ khi KH được phê duyệt)                                                                                                               |                              |  |  | hỏi                               |
|  |  | 7- Tiếp nhận NHCHT từ các khoa và Lập KH thẩm định NHCHT<br>(Sau 02 ngày khi nhận được bàn giao bộ NHCHT từ các khoa)                                          | P.ĐT                         |  |  |                                   |
|  |  | 8- Thành lập HĐ thẩm định (Bổ sung thời gian thực hiện)                                                                                                        | P.ĐT                         |  |  | - QĐ thành lập HĐ thẩm định NHCHT |
|  |  | 9- Tiến hành thẩm định NHCHT<br>(Bổ sung thời gian thực hiện)                                                                                                  | HĐ thẩm định                 |  |  |                                   |
|  |  | 10- Chỉnh sửa và hoàn thiện (nếu có điều chỉnh, bổ sung); ký duyệt tại Khoa chuyên môn;<br>(Trong vòng 02 ngày sau khi có biên bản thẩm định của HĐ thẩm định) | GV biên soạn Khoa chuyên môn |  |  |                                   |
|  |  | 11- Lập QĐ ban hành Bộ NHCHT và trình ký Hiệu trưởng                                                                                                           | Thư ký HĐ thẩm định          |  |  | - QĐ ban hành NHCHT               |
|  |  | 12- Ký duyệt                                                                                                                                                   | Hiệu trưởng                  |  |  |                                   |
|  |  | 13- Tiếp nhận bộ NHCHT đã thẩm định và hoàn thiện                                                                                                              | P.ĐT                         |  |  |                                   |
|  |  | 14 - Mã hóa NHCHT theo quy định<br>(Trong vòng 01 ngày sau khi nhận được bộ NHCHT đã ký duyệt)                                                                 | P.ĐT                         |  |  |                                   |
|  |  | 15- Lưu trữ hồ sơ                                                                                                                                              | P.ĐT                         |  |  |                                   |

**Các văn bản liên quan (cấp trường và cấp quản lý):**

- Thông tư số 09/2017/TT-BLĐT BXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy modul hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Quy chế đào tạo của nhà trường về đào tạo theo tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số .... /QĐ-..... ngày ..... của Hiệu trưởng trường .....
- Quy chế đào tạo Trung cấp, Cao đẳng ban hành kèm theo Quyết định số .... /QĐ-..... ngày ... tháng ... năm .... của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng .....

## CÁC BIỂU MẪU/HƯỚNG DẪN KÈM THEO

| TT | Tên biểu mẫu/Hồ sơ                                                    | Ký hiệu |
|----|-----------------------------------------------------------------------|---------|
| 1  | Mẫu câu hỏi thi tự luận                                               | BM30.01 |
| 2  | Mẫu câu hỏi thi trắc nghiệm                                           | BM30.02 |
| 3  | Mẫu câu hỏi thi vấn đáp                                               | BM30.03 |
| 4  | Quyết định về việc thành lập hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi | BM30.04 |
| 5  | Biên bản họp Hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi                 | BM30.05 |

|                                                |                                                                                                                                              |                              |
|------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN: CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: CĐ SỞ TIẾT: 30<br>HÌNH THỨC THI: TỰ LUẬN | Ban hành lần thứ: 01         |
|                                                |                                                                                                                                              | Hiệu lực từ:                 |
|                                                |                                                                                                                                              | Trang/Tổng số trang:<br>1/ 9 |

M1-1

## BẢNG THỐNG KÊ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ

### Chương 1: Sơ lược về hệ cơ sở dữ liệu

| TT | Nội dung kiến thức, kỹ năng         | Mức độ đánh giá |
|----|-------------------------------------|-----------------|
| 1  | Khái niệm cơ sở dữ liệu             | Hiểu            |
| 2  | Khái niệm hệ quản trị cơ sở dữ liệu | Hiểu            |
| 3  | .....                               | Vận dụng        |
|    |                                     |                 |
|    |                                     |                 |
|    |                                     |                 |

### Chương 2: Mô hình cơ sở dữ liệu quan hệ

| TT | Nội dung kiến thức, kỹ năng | Mức độ đánh giá |
|----|-----------------------------|-----------------|
| 1  |                             |                 |
| 2  |                             |                 |
| 3  |                             |                 |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |

.....

.....

.....

|                       |          |           |
|-----------------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN       | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG BỘ MÔN         | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG KHOA PHÊ DUYỆT | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                                |                                                                                                                                                       |                              |
|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN: <b>CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ</b><br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: <b>CĐ</b><br>HÌNH THỨC THI: <b>TỰ LUẬN</b> | Ban hành lần thứ: <b>01</b>  |
|                                                |                                                                                                                                                       | Hiệu lực từ:                 |
|                                                |                                                                                                                                                       | Trang/Tổng số trang:<br>2/ 9 |

## CẤU TRÚC ĐỀ THI VÀ PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG CÂU HỎI

M1-2

(chia theo gói câu hỏi)

### 1. Cấu trúc đề thi, thời gian làm bài

Số câu hỏi trong một đề thi: .... câu hỏi

Thời gian làm bài:..... phút

| Câu, tỷ trọng điểm | Thuộc nhóm nội dung (chương) | Dự kiến thời gian làm bài của thí sinh có học lực trung bình |
|--------------------|------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| Câu 1- 4,0 điểm    | Chương 1,3                   | 30 phút                                                      |
| Câu 2- 2,5 điểm    | Chương 2                     | ... phút                                                     |
| Câu 3- 2,0 điểm    | Chương 3,4,1                 | ... phút                                                     |
| Câu 4- 1,5 điểm    | Chương 4                     | .... phút                                                    |
| .....              |                              |                                                              |

**Ghi chú:** Câu hỏi (ý hỏi) phân loại ở câu 4, số điểm: 1,5 điểm

### 2. Phân bố số lượng câu hỏi

| Chương<br>(nhóm nội dung) | Phân bố số lượng câu hỏi theo gói điểm |           |           |           |           |
|---------------------------|----------------------------------------|-----------|-----------|-----------|-----------|
|                           | 4,0 điểm                               | 2,5 điểm  | 2,0 điểm  | 1,5 điểm  | Cộng      |
| Chương 1:.....            | 5                                      |           | 2         |           | <b>7</b>  |
| Chương 2:.....            | 0                                      | 10        |           |           | <b>10</b> |
| Chương 3:.....            | 5                                      |           | 4         |           | <b>9</b>  |
| Chương 4:.....            |                                        |           | 4         | 10        | <b>14</b> |
| <b>Cộng:</b>              | <b>10</b>                              | <b>10</b> | <b>10</b> | <b>10</b> | <b>40</b> |

|                       |          |           |
|-----------------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN       | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG BỘ MÔN         | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG KHOA PHÊ DUYỆT | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                                |                                                                                                                                                            |                                    |
|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN: CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: <b>CĐ</b> SỐ TIẾT: 30<br>HÌNH THỨC THI: <b>TỰ LUẬN</b> | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>        |
|                                                |                                                                                                                                                            | <b>Hiệu lực từ:</b>                |
|                                                |                                                                                                                                                            | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>3/9 |

M1-3

## BIÊN SOẠN CÂU HỎI

### Chương 1:.....

|                       |                                                                 |
|-----------------------|-----------------------------------------------------------------|
| <b>Câu 1 (4 điểm)</b> |                                                                 |
| Nội dung câu hỏi      | Hình vẽ<br><i>(Form này dùng khi hình vẽ có kích thước nhỏ)</i> |

|                                                                 |
|-----------------------------------------------------------------|
| <b>Câu 2 (2,5 điểm)</b>                                         |
| Nội dung câu hỏi<br><i>(Form này dùng khi không có hình vẽ)</i> |

### Chương 2:.....

|                                                                 |
|-----------------------------------------------------------------|
| <b>Câu 1 (2,5 điểm)</b>                                         |
| Nội dung câu hỏi                                                |
| Hình vẽ<br><i>(Form này dùng khi hình vẽ có kích thước lớn)</i> |

NGƯỜI BIÊN SOẠN

*(chữ ký)**(họ, tên)*

**BỘ NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**  
**(Chia theo nhóm, gói)**

**Câu 1-01-C1 (4 điểm)**

### Nội dung câu hỏi

Hình vẽ

Hình 1-01-C1

**Câu 1-02-C1 (4 điểm)**

### Nội dung câu hỏi

**Câu 1-02-C1 (3,0 điểm)**

### Nội dung câu hỏi

|                        |                 |                  |
|------------------------|-----------------|------------------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | <i>(chữ ký)</i> | <i>(họ, tên)</i> |
| <b>NGƯỜI PHẢN BIỆN</b> | <i>(chữ ký)</i> | <i>(họ, tên)</i> |

|                                                |                                                                                                                                                                   |                                     |
|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN: <b>CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ</b><br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: <b>CĐ</b> SỐ TIẾT: 30<br>HÌNH THỨC THI: <b>TỰ LUẬN</b> | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                                   | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                                   | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>5/ 9 |

M1-5

**ĐÁP ÁN****I. Gói câu hỏi thi số 1 (4,0 điểm)**

|                    |                                                                                                                                                                                   |                   |
|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>Câu 1-01-C1</b> | .....                                                                                                                                                                             | <b><u>4,0</u></b> |
| Ý1                 | Khái niệm cơ sở dữ liệu, ví dụ về cơ sở dữ liệu.                                                                                                                                  | <b>1,0</b>        |
|                    | Khái niệm cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu là tập hợp các thông tin có quan hệ với nhau được lưu trữ trong máy tính theo một qui định nhất định nhằm phục vụ cho một mục đích nào đó. | 0,5               |
|                    | Ví dụ về cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu lưu trữ thông tin về các mặt hàng kinh doanh trong một siêu thị và các giao dịch tại siêu thị                                               | 0,5               |
|                    | .....                                                                                                                                                                             |                   |
|                    |                                                                                                                                                                                   |                   |
|                    | .....                                                                                                                                                                             |                   |

Ghi chú: - Số điểm của cả câu được in đậm, gạch chân và ở giữa dòng.

- Số điểm của ý lớn được in đậm, lệch về trái.

- Số điểm của ý nhỏ không in đậm, lệch về bên phải.

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>NGƯỜI PHẢN BIỆN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |

## M1-6

|       |          |
|-------|----------|
| Câu 1 | 4,0 điểm |
| Câu 2 | 2,5 điểm |
| Câu 3 | 2,0 điểm |
| Câu 4 | 1,5 điểm |

Lấy ngẫu nhiên ở mỗi gói một câu hỏi thi tương ứng, sao cho mỗi câu ở một chương khác nhau.

.....

- Phạm vi các trình độ và loại hình đào tạo có thể áp dụng: .....

|                        |                 |                  |
|------------------------|-----------------|------------------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | <i>(chữ ký)</i> | <i>(họ, tên)</i> |
|------------------------|-----------------|------------------|

|                                                |                                                                                                                                                       |                                     |
|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN: <b>CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ</b><br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: <b>CĐ</b><br>HÌNH THỨC THI: <b>TỰ LUẬN</b> | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                       | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                       | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>7/ 9 |

**DANH MỤC CÂU HỎI**

M1-7

| TT                                     | Câu hỏi                | Lý thuyết | Bài tập | Ghi chú |
|----------------------------------------|------------------------|-----------|---------|---------|
| <b>Gói câu hỏi thi số 1 (4,0 điểm)</b> |                        |           |         |         |
| 1                                      | Câu 1-01-C1 (4,0 điểm) | x         |         |         |
| 2                                      | Câu 1-02-C1 (4,0 điểm) | x         |         |         |
| 3                                      | Câu 1-03-C2 (4,0 điểm) | x         |         |         |
| 4                                      | Câu 1-04-C2 (4,0 điểm) | x         |         |         |
| 5                                      | Câu 1-05-C3 (4,0 điểm) | x         |         |         |
|                                        | .....                  |           |         |         |
| <b>Gói câu hỏi thi số 2 (2,5 điểm)</b> |                        |           |         |         |
| 6                                      | Câu 2-01-C1 (3,0 điểm) |           | x       |         |
| 7                                      | Câu 2-02-C2 (3,0 điểm) |           | x       |         |
| .....                                  | .....                  | .....     | .....   |         |
|                                        |                        |           |         |         |
|                                        |                        |           |         |         |
|                                        |                        |           |         |         |
|                                        |                        |           |         |         |
|                                        |                        |           |         |         |

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
|------------------------|----------|-----------|

**BÀI GIẢI CỦA CÁN BỘ PHẢN BIỆN**  
**Câu 1-01-C1 (4,0 điểm)**  
*( Thời gian làm bài....phút)*

This image shows a single sheet of white paper with horizontal ruling lines. The lines are evenly spaced and run across the width of the page. There are no margins, text, or other markings on the paper.

|                                                |                                                                                                                                                            |                                     |
|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN: CƠ SỞ DỮ LIỆU QUAN HỆ<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: <b>CĐ</b> SỐ TIẾT: 30<br>HÌNH THỨC THI: <b>TỰ LUẬN</b> | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                            | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                            | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>9/ 9 |

M1-9

## NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CÁN BỘ PHẢN BIỆN

Họ và tên UV phản biện: .....

Trình độ chuyên môn: .....

Đơn vị công tác: .....

### I. Nhận xét tổng quát

Nhận xét chung về các vấn đề:

- Sự phù hợp của NHCHT với chương trình và mục tiêu môn học.
- Tính vừa sức, khả năng phân loại học lực của bộ NHCHT
- Văn phong, diễn đạt....
- Sự phù hợp của đáp án và thang điểm
- Phương án tổ hợp đề

### II. Nhận xét theo từng gói câu hỏi về các nội dung:

#### 1. Gói câu hỏi ... điểm

- Độ dài (so với thời gian làm bài của HS trung bình)
- Độ khó (tính vừa sức)
- Văn phong
- Tính chính xác
- Kiến nghị sửa chữa với từng câu hỏi, đáp án, thang điểm...(biên bản ghi những ý tổng quát, nếu có nhiều vấn đề sửa trực tiếp vào bộ câu hỏi và đáp án để trao đổi với cán bộ biên soạn).

.....

#### 2. Gói câu hỏi ... điểm

.....

.....

.....

.....

.....

**NGƯỜI PHẢN BIỆN**

(chữ ký)

(họ, tên)

|                                                |                                                                                                                                                                                 |                                     |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>MÔN THI:</b> TIẾNG ANH 1<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> CĐ, <b>SỐ TIẾT:</b> 30<br><b>MÃ MÔN HỌC:</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>1/ 9 |

## MẪU BIỂU DÙNG CHO NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI TRẮC NGHIỆM

### DANH MỤC MẪU BIỂU

| TT | Ký hiệu | Tên mẫu biểu                                        | Ghi chú |
|----|---------|-----------------------------------------------------|---------|
| 1  | M2-1    | Bảng thống kê kiến thức, kỹ năng và mức độ đánh giá |         |
| 2  | M2-2    | Cấu trúc đề thi và phân bổ số lượng câu hỏi         |         |
| 3  | M2-3    | Biên soạn câu hỏi                                   |         |
| 4  | M2-4    | Bộ ngân hàng câu hỏi thi (chia theo các gói, nhóm)  |         |
| 5  | M2-5    | Đáp án                                              |         |
| 6  | M2-6    | Hướng dẫn sử dụng NHCHT                             |         |
| 7  | M2-7    | Bài giải của CB phản biện                           |         |
| 8  | M2-8    | Nhận xét và kiến nghị của CB phản biện              |         |

|                                        |                                                                                                                                                           |                              |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI<br>MÔN THI: TIẾNG ANH 1<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: CĐ,                      SÔ TIẾT: 30<br>MÃ MÔN HỌC:.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM | Ban hành lần thứ: 01         |
|                                        |                                                                                                                                                           | Hiệu lực từ:                 |
|                                        |                                                                                                                                                           | Trang/Tổng số trang:<br>2/ 9 |

**BẢNG THỐNG KÊ  
KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ**

M2-1

**Unit 1:.....**

| TT | Nội dung kiến thức, kỹ năng | Mức độ đánh giá |
|----|-----------------------------|-----------------|
| 1  | .....                       | Nhớ             |
| 2  | .....                       | Hiểu            |
| 3  | .....                       | Vận dụng        |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |

**Unit 1:.....**

| TT | Nội dung kiến thức, kỹ năng | Mức độ đánh giá |
|----|-----------------------------|-----------------|
| 1  |                             |                 |
| 2  |                             |                 |
| 3  |                             |                 |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |

.....

.....

.....

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN        | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG BỘ MÔN KIỂM TRA | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG KHOA PHÊ DUYỆT  | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                                |                                                                                                                                                                                 |                                     |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>MÔN THI:</b> TIẾNG ANH 1<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> CĐ, <b>SỐ TIẾT:</b> 30<br><b>MÃ MÔN HỌC:</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM | <b>Ban hành lần thứ:</b> 01         |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>3/ 9 |

## CẤU TRÚC ĐỀ THI VÀ PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG CÂU HỎI

M2-2

### 1. Cấu trúc đề thi

Một đề thi trắc nghiệm gồm .... câu hỏi

| Câu hỏi               | Thuộc nhóm<br>nội dung (chương) | Số điểm<br>của mỗi câu hỏi |
|-----------------------|---------------------------------|----------------------------|
| Câu 1 đến câu.....    | .....                           |                            |
| Câu .... đến câu..... | .....                           |                            |
| Câu .... đến câu..... | .....                           |                            |
| Câu .... đến câu..... | .....                           |                            |
| .....                 |                                 |                            |

### 2. Phân bố số lượng câu hỏi

| Chương<br>(hoặc nhóm nội dung) | Số lượng câu hỏi ứng với mức độ đánh giá |            |           |            |
|--------------------------------|------------------------------------------|------------|-----------|------------|
|                                | Nhớ                                      | Hiểu       | Vận dụng  | Cộng       |
| Unit 1:.....                   | 50                                       | 30         | 20        | <b>100</b> |
| Unit 2:.....                   | 50                                       | 25         | 25        | <b>100</b> |
| Unit 3:.....                   | 60                                       | 30         | 10        | <b>100</b> |
| Unit 4:.....                   | 40                                       | 40         | 20        | <b>100</b> |
| <b>Cộng:</b>                   | <b>200</b>                               | <b>125</b> | <b>75</b> | <b>400</b> |

|                               |          |           |
|-------------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b>        | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>TRƯỞNG BỘ MÔN KIỂM TRA</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>TRƯỞNG KHOA PHÊ DUYỆT</b>  | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                        |                                                                                                                                                                                 |                              |
|----------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>MÔN THI:</b> TIẾNG ANH 1<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> CĐ, <b>SỐ TIẾT:</b> 30<br><b>MÃ MÔN HỌC:</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM | Ban hành lần thứ: 01         |
|                                        |                                                                                                                                                                                 | Hiệu lực từ:                 |
|                                        |                                                                                                                                                                                 | Trang/Tổng số trang:<br>4/ 9 |

## BIÊN SOẠN CÂU HỎI

M2-3

### Ví dụ

**Unit 1:.....**

**Câu 1.** Everyone was asleep when the enemy .....

- A. was attacking
- B** attacked
- C. had attacked
- D. attacking

**Câu 2.** Don't ask me anything about sports. I like ..... football .... tennis.

- A**. neither / nor
- B. both / and
- C. not only/ but also
- D. either / or

**Câu** .....

**Unit 2:.....**

**Câu** .....

### **Lưu ý:**

- Phương án trả lời đúng dùng chữ in hoa gạch chân (**B**), hoặc bôi đỏ (**B**);

- Các lựa chọn A, B, C, D có thể trình bày trên cùng một hàng hay mỗi lựa chọn một hàng.

|                 |          |           |
|-----------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN | (chữ ký) | (họ, tên) |
|-----------------|----------|-----------|

|                                                |                                                                                                                                                                                 |                                     |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>MÔN THI:</b> TIẾNG ANH 1<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> CĐ, <b>SỐ TIẾT:</b> 30<br><b>MÃ MÔN HỌC:</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>5/ 9 |

M2-4

**BỘ NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**  
(Chia theo nhóm, gói)

**I. Gói câu hỏi thi số 1 (.....)**

Câu 1-001- C1.....

A. ....

B.....

C.....

D.....

Câu 1-002-C1.....

A. ....

B.....

C.....

D.....

**II. Gói câu hỏi thi số 2 (.....)**

Câu 2-001- C2.....

A. ....

B.....

C.....

D.....

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>NGƯỜI PHẢN BIỆN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                        |                                                                                                                                                           |                              |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI<br>MÔN THI: TIẾNG ANH 1<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO: CĐ,                      SÔ TIẾT: 30<br>MÃ MÔN HỌC:.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM | Ban hành lần thứ: 01         |
|                                        |                                                                                                                                                           | Hiệu lực từ:                 |
|                                        |                                                                                                                                                           | Trang/Tổng số trang:<br>6/ 9 |

THÔNG KÊ ĐÁP ÁN

M2-5

| Câu hỏi  | Đáp án đúng | Câu hỏi | Đáp án đúng |
|----------|-------------|---------|-------------|
| 1-001-C1 | A           |         |             |
| 1-002-C1 | B           |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |

|                 |          |           |
|-----------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN | (chữ ký) | (họ, tên) |
|-----------------|----------|-----------|

|                                                |                                                                                                                                                                                 |                                     |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>MÔN THI:</b> TIẾNG ANH 1<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> CĐ, <b>SỐ TIẾT:</b> 30<br><b>MÃ MÔN HỌC:</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>7/ 9 |

M2-6

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI****A. Một đề thi bao gồm ..... câu hỏi:**

|                       |                   |
|-----------------------|-------------------|
| Câu 1 đến câu .....   | Mỗi câu 0,2 điểm  |
| Câu .... đến câu..... | Mỗi câu 0,15 điểm |
| .....                 | .....             |
|                       |                   |

**B. Các phương án tổ hợp đề (có thể dùng bảng hoặc mô tả)**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**C. Các hướng dẫn cần thiết khác**

- Thời điểm áp dụng: .....
- Phạm vi các trình độ và loại hình đào tạo có thể áp dụng: .....

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
|------------------------|----------|-----------|

## BÀI LÀM CỦA NGƯỜI PHẢN BIỆN

[illegible]

|                        |                 |                  |
|------------------------|-----------------|------------------|
| <b>NGƯỜI PHẢN BIỆN</b> | <i>(chữ ký)</i> | <i>(họ, tên)</i> |
|------------------------|-----------------|------------------|

|                                                |                                                                                                                                                                                 |                                     |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>MÔN THI:</b> TIẾNG ANH 1<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> CĐ, <b>SỐ TIẾT:</b> 30<br><b>MÃ MÔN HỌC:</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>         |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Hiệu lực từ:</b>                 |
|                                                |                                                                                                                                                                                 | <b>Trang/Tổng số trang:</b><br>9/ 9 |

M2-8

## NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CÁN BỘ PHẢN BIỆN

Họ và tên CB phản biện: .....

Trình độ chuyên môn: .....

Đơn vị công tác: .....

### I. Nhận xét tổng quát

Nhận xét chung về các vấn đề:

- Sự phù hợp của NHCHT với chương trình và mục tiêu môn học.
- Tính vừa sức, khả năng phân loại học lực của bộ NHCHT
- Văn phong, diễn đạt....
- Sự phù hợp của đáp án và thang điểm
- Phương án tổ hợp đề

### II. Nhận xét theo từng gói câu hỏi về các nội dung:

#### 1. Gói câu hỏi ...

- Độ dài (so với thời gian làm bài của HS trung bình)
- Độ khó (tính vừa sức)
- Văn phong
- Tính chính xác
- Kiến nghị sửa chữa với từng câu hỏi, đáp án, thang điểm...(biên bản ghi những ý tổng quát, nếu có nhiều vấn đề sửa trực tiếp vào bộ câu hỏi và đáp án để trao đổi với cán bộ biên soạn).

.....

#### 2. Gói câu hỏi ...

.....

.....

.....

.....

.....

**NGƯỜI PHẢN BIỆN**

(chữ ký)

(họ, tên)

|                                        |                                                                                                                                                      |                                |
|----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN:.....<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:....., SỐ TIẾT (GIỜ):.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | Ban hành lần thứ: 01           |
|                                        |                                                                                                                                                      | Hiệu lực từ:                   |
|                                        |                                                                                                                                                      | Trang/ Tổng số trang:<br>1/ 11 |

**MẪU BIỂU**  
**DÙNG CHO NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**  
**KỸ NĂNG – VẤN ĐÁP**

**DANH MỤC MẪU BIỂU**

| TT | Ký hiệu | Tên mẫu biểu                                        | Ghi chú |
|----|---------|-----------------------------------------------------|---------|
| 1  | M4-1    | Bảng thống kê kiến thức, kỹ năng và mức độ đánh giá |         |
| 2  | M4-2    | Cấu trúc đề thi và phân bổ số lượng câu hỏi         |         |
| 3  | M4-3    | Biên soạn câu hỏi                                   |         |
| 4  | M4-4    | Bộ ngân hàng câu hỏi thi (chia theo các gói, nhóm)  |         |
| 5  | M4-5    | Đáp án câu hỏi thi tự luận                          |         |
| 6  | M4-6    | Đáp án câu hỏi thi trắc nghiệm                      |         |
| 7  | M4-7    | Hướng dẫn sử dụng NHCHT                             |         |
| 8  | M4-8    | Danh mục câu hỏi thi tự luận                        |         |
| 9  | M4-9    | Bài giải của CB phản biện                           |         |
| 10 | M4-10   | Nhận xét và kiến nghị của CB phản biện              |         |

|                                        |                                                                                                                                               |                                |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI<br>HỌC PHẦN:.....<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:....., SÔ TIẾT (GIỜ):.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | Ban hành lần thứ: 01           |
|                                        |                                                                                                                                               | Hiệu lực từ:                   |
|                                        |                                                                                                                                               | Trang/ Tổng số trang:<br>2/ 11 |

M4-1

## BẢNG THỐNG KÊ KIẾN THỨC, KỸ NĂNG, MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ

### Chương 1: .....

| TT | Nội dung kiến thức, kỹ năng | Mức độ đánh giá |
|----|-----------------------------|-----------------|
| 1  | .....                       | Hiểu            |
| 2  | .....                       | Hiểu            |
| 3  | .....                       | Vận dụng        |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |

### Chương 2: .....

| TT | Nội dung kiến thức, kỹ năng | Mức độ đánh giá |
|----|-----------------------------|-----------------|
| 1  |                             |                 |
| 2  |                             |                 |
| 3  |                             |                 |
|    |                             |                 |
|    |                             |                 |

.....

.....

.....

|                       |          |           |
|-----------------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN       | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG BỘ MÔN         | (chữ ký) | (họ, tên) |
| TRƯỞNG KHOA PHÊ DUYỆT | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                                |                                                                                                                                                                                             |                                       |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>HỌC PHẦN:</b> .....<br><b>MÃ HP:</b> .....<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> ....., <b>SỐ TIẾT (GIỜ):</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN</b> | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>           |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Hiệu lực từ:</b>                   |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Trang/ Tổng số trang:</b><br>3/ 11 |

M4-2

## CẤU TRÚC ĐỀ THI VÀ PHÂN BỐ SỐ LƯỢNG CÂU HỎI

### 1. Cấu trúc đề thi

Một đề thi gồm .... câu hỏi, trong đó có .....câu TN.....câu TL

| Câu hỏi             | Thuộc nhóm nội dung (chương) | Số điểm của mỗi câu hỏi | Hình thức thi |
|---------------------|------------------------------|-------------------------|---------------|
| Câu 1 đến câu.....  | .....                        |                         | TN            |
| Câu .... đến câu... | .....                        |                         | TN            |
| Câu .... đến câu... | .....                        |                         | TL            |
|                     |                              |                         |               |

### 2. Phân bố số lượng câu hỏi

#### Phần trắc nghiệm

| Chương (hoặc nhóm nội dung) | Số lượng câu hỏi ứng với mức độ đánh giá |       |          |            |
|-----------------------------|------------------------------------------|-------|----------|------------|
|                             | Nhớ                                      | Hiểu  | Vận dụng | Cộng       |
| Chương 1:.....              | 50                                       | 30    | 20       | <b>100</b> |
| Chương 2:.....              | 50                                       | 25    | 25       | <b>100</b> |
| <b>Cộng:</b>                | ....                                     | ..... | .....    | .....      |

#### Phần tự luận

| Chương (hoặc nhóm nội dung) | Số lượng câu hỏi ứng với mức độ đánh giá |       |          |            |
|-----------------------------|------------------------------------------|-------|----------|------------|
|                             | Nhớ                                      | Hiểu  | Vận dụng | Cộng       |
| Chương 1:.....              | 50                                       | 30    | 20       | <b>100</b> |
| Chương 2:.....              | 50                                       | 25    | 25       | <b>100</b> |
| <b>Cộng:</b>                | ....                                     | ..... | .....    | .....      |

|                              |          |           |
|------------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b>       | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>TRƯỞNG BỘ MÔN</b>         | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>TRƯỞNG KHOA PHÊ DUYỆT</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                        |                                                                                                                                               |                                |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI<br>HỌC PHẦN:.....<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:....., SÔ TIẾT (GIỜ):.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | Ban hành lần thứ: 01           |
|                                        |                                                                                                                                               | Hiệu lực từ:                   |
|                                        |                                                                                                                                               | Trang/ Tổng số trang:<br>4/ 11 |

M4-3

**BIÊN SOẠN CÂU HỎI****A. Phần câu hỏi trắc nghiệm****Ví dụ****Chương 1:.....****Câu 1.** Everyone was asleep when the enemy .....**A.** was attacking**B** attacked

.....

**Chương 2:.....****Câu** .....***Lưu ý:***

- Phương án đúng dùng chữ in hoa gạch chân (B), hoặc bôi đỏ (**B**);
- Các lựa chọn A, B, C, D có thể trình bày trên cùng một hàng hay mỗi lựa chọn một hàng.

**B. Phần câu hỏi tự luận****Chương 1:.....****Câu 4 (2,5 điểm)**

Nội dung câu hỏi

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(chữ ký)

(họ, tên)

|                                                |                                                                                                                                                                                             |                                       |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>HỌC PHẦN:</b> .....<br><b>MÃ HP:</b> .....<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> ....., <b>SỐ TIẾT (GIỜ):</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>           |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Hiệu lực từ:</b>                   |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Trang/ Tổng số trang:</b><br>5/ 11 |

M4-4

**BỘ NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**  
(Chia theo nhóm, gói)

**A. Phần câu hỏi trắc nghiệm**

**I. Gói câu hỏi thi số 1 (.....)**

Câu 1-001.....

A. .....

B.....

C.....

D.....

Câu 1-002.....

A. ....

B.....

C.....

D.....

**II. Gói câu hỏi thi số 2 (.....)**

**B. Phần câu hỏi tự luận**

**I. Gói câu hỏi thi số 4 (2 điểm)**

**Câu 4-01-C1 (2 điểm)**

Nội dung câu hỏi

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
| <b>NGƯỜI PHẢN BIỆN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                        |                                                                                                                                               |                                |
|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br>KHOA:..... | NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI<br>HỌC PHẦN:.....<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:....., SÔ TIẾT (GIỜ):.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | Ban hành lần thứ: 01           |
|                                        |                                                                                                                                               | Hiệu lực từ:                   |
|                                        |                                                                                                                                               | Trang/ Tổng số trang:<br>6/ 11 |

M4-5

**ĐÁP ÁN CÂU HỎI THI TỰ LUẬN****I. Gói câu hỏi thi số 4 (2,0 điểm)**

|                    |                                                                                                                                                                                   |                   |
|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|
| <b>Câu 4-01-C1</b> | .....                                                                                                                                                                             | <b><u>2,0</u></b> |
| Ý1                 | Khái niệm cơ sở dữ liệu, ví dụ về cơ sở dữ liệu.                                                                                                                                  | <b>1,0</b>        |
|                    | Khái niệm cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu là tập hợp các thông tin có quan hệ với nhau được lưu trữ trong máy tính theo một qui định nhất định nhằm phục vụ cho một mục đích nào đó. | 0,5               |
|                    | Ví dụ về cơ sở dữ liệu: Cơ sở dữ liệu lưu trữ thông tin về các mặt hàng kinh doanh trong một siêu thị và các giao dịch tại siêu thị                                               | 0,5               |
|                    |                                                                                                                                                                                   |                   |
|                    |                                                                                                                                                                                   |                   |
|                    | .....<br>.....                                                                                                                                                                    |                   |

Ghi chú: -Mẫu này dùng cho đáp án của mỗi câu hỏi

- Số điểm của cả câu được in đậm, gạch chân và ở giữa dòng.
- Số điểm của ý lớn được in đậm, lệch về trái.
- Số điểm của ý nhỏ không in đậm, lệch về bên phải.

|                 |          |           |
|-----------------|----------|-----------|
| NGƯỜI BIÊN SOẠN | (chữ ký) | (họ, tên) |
| NGƯỜI PHẢN BIỆN | (chữ ký) | (họ, tên) |

|                                                |                                                                                                                                                                                             |                                       |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>HỌC PHẦN:</b> .....<br><b>MÃ HP:</b> .....<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> ....., <b>SỐ TIẾT (GIỜ):</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>           |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Hiệu lực từ:</b>                   |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Trang/ Tổng số trang:</b><br>7/ 11 |

M4-6

**THỐNG KÊ ĐÁP ÁN CÂU HỎI THI TRẮC NGHIỆM**

| Câu hỏi  | Đáp án đúng | Câu hỏi | Đáp án đúng |
|----------|-------------|---------|-------------|
| 1-001-C1 | A           |         |             |
| 1-002-C2 | B           |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |
|          |             |         |             |

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
|------------------------|----------|-----------|

|                                                |                                                                                                                                                                                             |                                       |
|------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>HỌC PHẦN:</b> .....<br><b>MÃ HP:</b> .....<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> ....., <b>SỐ TIẾT (GIỜ):</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI:</b> TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>           |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Hiệu lực từ:</b>                   |
|                                                |                                                                                                                                                                                             | <b>Trang/ Tổng số trang:</b><br>8/ 11 |

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI**

M4-7

**A. Một đề thi bao gồm .... câu hỏi:****I. Phần trắc nghiệm**

|                       |                   |
|-----------------------|-------------------|
| Câu 1 đến câu .....   | Mỗi câu 0,2 điểm  |
| Câu .... đến câu..... | Mỗi câu 0,15 điểm |
| .....                 | .....             |
|                       |                   |

**II. Phần tự luận**

|         |          |
|---------|----------|
| Câu ... | 2,0 điểm |
| Câu ... | 1,0 điểm |
| .....   | .....    |

**B. Các phương án tổ hợp đề (có thể dùng bảng hoặc mô tả)**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**C. Các hướng dẫn cần thiết khác**

- Thời điểm áp dụng: .....

- Phạm vi các trình độ và loại hình đào tạo có thể áp dụng: .....

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI BIÊN SOẠN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
|------------------------|----------|-----------|

|                                                |                                                                                                                                                      |                                |
|------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br>HỌC PHẦN:.....<br>MÃ HP:.....<br>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:....., SỐ TIẾT (GIỜ):.....<br>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN | Ban hành lần thứ: 01           |
|                                                |                                                                                                                                                      | Hiệu lực từ:                   |
|                                                |                                                                                                                                                      | Trang/ Tổng số trang:<br>9/ 11 |

M4-8

**DANH MỤC CÂU HỎI THI TỰ LUẬN**

| TT                                     | Câu hỏi     | Lý thuyết | Bài tập | Ghi chú |
|----------------------------------------|-------------|-----------|---------|---------|
| <b>Gói câu hỏi thi số 4 (2,0 điểm)</b> |             |           |         |         |
| 1                                      | Câu 4-01-C1 | x         |         |         |
| 2                                      | Câu 4-02-C1 | x         |         |         |
| 3                                      | Câu 4-03-C2 | x         |         |         |
| 4                                      | Câu 4-04-C2 | x         |         |         |
| 5                                      | Câu 4-05-C3 | x         |         |         |
|                                        | .....       |           |         |         |
| <b>Gói câu hỏi thi số 5 (1,5 điểm)</b> |             |           |         |         |
| 6                                      | Câu 5-01-C1 |           | x       |         |
| 7                                      | Câu 5-02-C2 |           | x       |         |
| .....                                  | .....       | .....     | .....   |         |
|                                        |             |           |         |         |
|                                        |             |           |         |         |
|                                        |             |           |         |         |
|                                        |             |           |         |         |
|                                        |             |           |         |         |
|                                        |             |           |         |         |

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(chữ ký)

(họ, tên)



|                                                    |                                                                                                                                                                                             |                                        |
|----------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
| TRƯỜNG CAO ĐẲNG<br>.....<br><br><b>KHOA:</b> ..... | <b>NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI</b><br><b>HỌC PHẦN:</b> .....<br><b>MÃ HP:</b> .....<br><b>TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO:</b> ....., <b>SỐ TIẾT (GIỜ):</b> .....<br><b>HÌNH THỨC THI: TRẮC NGHIỆM + TỰ LUẬN</b> | <b>Ban hành lần thứ: 01</b>            |
|                                                    |                                                                                                                                                                                             | <b>Hiệu lực từ:</b>                    |
|                                                    |                                                                                                                                                                                             | <b>Trang/ Tổng số trang:</b><br>11/ 11 |

M4-10

## NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CÁN BỘ PHẢN BIỆN

Họ và tên CB phản biện: .....

Trình độ chuyên môn: .....

Đơn vị công tác: .....

### I. Nhận xét tổng quát

Nhận xét chung về các vấn đề:

- Sự phù hợp của NHCHT với chương trình và mục tiêu môn học.
- Tính vừa sức, khả năng phân loại học lực của bộ NHCHT
- Văn phong, diễn đạt....
- Sự phù hợp của đáp án và thang điểm
- Phương án tổ hợp đề

### II. Nhận xét theo từng phần về các nội dung:

#### 1. Gói câu hỏi ...

- Độ dài (so với thời gian làm bài của HS trung bình)
- Độ khó (tính vừa sức)
- Văn phong
- Tính chính xác
- Kiến nghị sửa chữa với từng câu hỏi, đáp án, barem điểm...(biên bản ghi những ý tổng quát, nếu có nhiều vấn đề sửa trực tiếp vào bộ câu hỏi và đáp án để trao đổi với cán bộ biên soạn).

.....

#### 2. Gói câu hỏi ...

.....

.....

.....

.....

.....

.....

|                        |          |           |
|------------------------|----------|-----------|
| <b>NGƯỜI PHẢN BIỆN</b> | (chữ ký) | (họ, tên) |
|------------------------|----------|-----------|

Số:..... /QĐ - CĐKTKTTH

Hưng Yên, ngày tháng năm

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập hội đồng thẩm định Ngân hàng câu hỏi thi

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KT - KT TÔ HIỆU HƯNG YÊN**

- Căn cứ .....
- Căn cứ .....
- Căn cứ .....
- Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Thành lập Hội đồng Thẩm định Bộ ngân hàng câu hỏi thi hệ Cao đẳng, Trung cấp các ngành: ..... gồm các thành viên sau đây:

1. ....: Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng.
2. ....: Phó hiệu trưởng, Phó chủ tịch Hội đồng.
3. ....: Trưởng Phòng ĐT&NCKH, thư ký Hội đồng.
4. ....: Trưởng phòng Đào tạo, uỷ viên Hội đồng.
5. .... giảng viên, uỷ viên Hội đồng.
6. .... : giảng viên, uỷ viên Hội đồng
7. ....: giảng viên, uỷ viên Hội đồng.
8. ....: chuyên gia, đại diện ĐVSDLD
9. ....: chuyên gia, đại diện Công ty.....
10. ....:

**Điều 2:** Hội đồng thẩm định Ngân hàng câu hỏi thi có trách nhiệm nhận xét, đánh giá và kết luận chất lượng của Bộ ngân hàng câu hỏi thi; tham mưu giúp nhà trường ban hành Bộ ngân hàng câu hỏi thi đạt chất lượng và đáp ứng chuẩn đầu ra của từng môn học - modun theo quy định hiện hành.

**Điều 3:** Hội đồng thẩm định .....tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các Ông (Bà) trưởng các đơn vị trực thuộc trường và các Ông (Bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

**TRƯỜNG CĐ KT-KT TÔ HIỆU HY**

**Nơi nhận:**

- Như điều 3
- Các đơn vị liên quan (b/c)
- Lưu VT, P.ĐT